

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-PT

Ngày 29 - 3 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hà và ông Trần Văn Thái.

- Thư ký phiên toà: Bà Triệu Mỹ Linh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà
Bà Nguyễn Thị Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Dương Quang T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2020/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Bị cáo có kháng cáo: **Dương Quang T**, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ 3, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn V, sinh năm 1976 và con bà Dương Thị N, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/7/2020 đến ngày 31/7/2020 được tại ngoại (có mặt);

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Dương Văn V, sinh năm 1976 và bà Dương Thị N, sinh năm 1975 (là bố, mẹ của bị cáo); trú tại: Tổ 3, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

- Người bào chữa cho bị cáo Dương Quang T: Bà Nguyễn Thị Thùy D, Luật sư Văn phòng Luật sư 99, Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 22/7/2020, Dương Quang T điều khiển xe mô tô BKS 88H1- 093.63 từ nhà ở phường X, thành phố P lên thị trấn Đ, huyện Đ để gặp bạn mới quen biết qua mạng xã hội có nick name Tuấn N. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T vào khách sạn Venus để xe mô tô ở sân bể nước phía cổng sau khách sạn, đi bộ ra quảng trường gặp và ngồi uống nước, nói chuyện với Tuấn N, đến 23 giờ T quay lại khách sạn, còn Tuấn N đi đâu T không biết. Khi đến khách sạn, thấy bảo vệ và nhân viên không để ý, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T lên tầng 4, đến phòng 4410, thấy cửa mở, chìa khóa (thẻ phòng) cắm ở cửa, bên trong phòng có 01 cháu nhỏ đang xem ti vi, T thò tay rút lấy thẻ phòng, mục đích khi nào không có người vào trộm cắp tài sản rồi T xuống cất thẻ phòng vào cốp xe của T. Sau đó T tiếp tục quay lên tầng 4, đến khu vực quầy bar lấy 01 chiếc chìa khóa (trên kệ gỗ trang trí) đến một số phòng mở cửa nhưng không mở được. Đến khoảng 01 giờ ngày 23/7/2020, T cầm chìa khóa lên tầng 6, thấy phòng anh U Đức B (Giám đốc khách sạn) cửa mở, không có người, T vào và đóng cửa phòng lại. T thấy trong miệng con Tỳ Hưu trên mặt bàn làm việc có 01 tờ tiền 500.000đ liền cầm lấy, T mở ngăn kéo bàn thấy có 01 túi vải, bên trong có 01 lọ nước hoa nhãn hiệu Kenzo và 01 lọ sáp thơm nhãn hiệu Chanel, T cầm túi vải để lên trên mặt bàn, T vào trong phòng ngủ mở ngăn kéo của kệ gỗ (giáp đầu giường) thấy một số tờ tiền mệnh giá 1000đ, 2000đ và 5000đ, T cầm lấy (tổng cộng 31.000đ). T quay ra bàn làm việc cất số tiền 531.000đ vừa lấy và 50.000đ của T mang theo vào trong túi đựng lọ nước hoa và sáp thơm để trên mặt bàn, mục đích khi nào ra khỏi phòng đem về sử dụng và tiêu xài. Do ban đêm, thấy không có người, T ở lại trong phòng, lấy điện thoại của mình ra chơi, đến 03 giờ ngày 23/7/2020 thì điện thoại hết pin nên T nảy sinh ý định trộm cắp sạc điện thoại. T cầm túi vải (bên trong có các tài sản), 01 chìa khóa xe mô tô và 01 chìa khóa lấy ở quầy bar để trên máy lọc nước, cầm chiếc chìa khóa trên bàn làm việc khóa cửa phòng và đi ra ngoài. Khi xuống tầng 4, thấy phòng anh Võ Văn U cửa mở, không có người, T vào lấy 01 sạc điện thoại loại Samsung để ở gần bàn làm việc rồi quay lại phòng anh B, cắm sạc và để điện thoại trên máy lọc nước cùng với các tài sản trên, mục đích khi ra khỏi phòng sẽ đem theo. Do có ý định tiếp tục đi trộm cắp tài sản nhưng chưa sạc được điện thoại nên T để lại điện thoại và các tài sản trên máy lọc nước, khóa cửa phòng, đi ra ngoài xem

có phòng nào cửa mở tiếp tục vào trộm cắp, sau đó sẽ quay lên lấy tài sản. T tiếp tục xuống tầng 4 thì gặp anh Nguyễn Minh N là nhân viên bảo vệ, xác định T không phải là khách của khách sạn nên đuổi ra ngoài. Lúc này, chìa khóa xe của T đã để ở trên phòng anh B nên T đi bộ xuống đường, đến đoạn đường thuộc Tổ dân phố 1, thấy 01 xe mô tô BKS 88D1 - 069.86, chìa khóa cắm ở ổ khóa của anh Nguyễn Văn O nên đến nổ máy điều khiển xe. Đến 07 giờ cùng ngày 23/7/2020 T về đến nhà, thấy cửa nhà đóng, T điều khiển xe đến quán cắt tóc của anh Nguyễn Văn Á (tức Nguyễn Duy D), sinh năm 1976 ở tổ Dân phố G, thị trấn Bá Hiến, huyện B Xuyên ngủ nhờ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô, đem theo chìa khóa phòng lên khách sạn Venus để lấy các tài sản và tài sản của T để trong phòng anh B. Khi đi đến Tổ Dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ thì xe mô tô hết xăng, T để xe ở ven đường rồi đi nhờ xe của một người nam giới đến quảng trường, T đi bộ vào khách sạn Venus thì bị anh Đinh Văn Hải là nhân viên khách sạn phát hiện, trình báo Công an. Sau khi bị mất tài sản, anh U Đức B, anh Võ Văn U và anh Nguyễn Văn O có đơn trình báo Công an.

Kết luận định giá tài sản số: 453/KL-HĐĐG ngày 29/7/2020 Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Đ, kết luận: Giá trị tài sản (01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS 88D1- 069.86, đã cũ, đã qua sử dụng) là 5.000.000đ.

Kết luận định giá tài sản số: 540/KL-HĐĐG ngày 04/9/2020 Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Đ, kết luận: Giá trị các tài sản là 3.890.000đ, trong đó: 01 lọ nước hoa nhãn hiệu Kenzo là 1.000.000đ; 01 lọ sáp thơm nhãn hiệu Chanel là 2.800.000đ; 01 sạc điện thoại Samsung là 90.000đ.

Quá trình điều tra xác định: Dương Quang T có tiền sử về bệnh tâm thần, Cơ quan Công an huyện Đ ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Dương Quang T. Tại Kết luận số: 69/KLGĐ ngày 03/9/2020, T tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc, kết luận:

1. Dương Quang T, sinh năm 1996, trú tại: Tổ 3, phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc bị bệnh Rối loạn loại phân liệt F21 (theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi).

2. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 23/7/2020 Dương Quang T bị bệnh Rối loạn loại phân liệt, hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

3. Hiện tại Dương Quang T hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả

năng điều khiển hành vi.

Đối với người có nick name Tuấn N, T quen qua mạng xã hội, không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể; còn anh Nguyễn Văn Á không biết nguồn gốc chiếc xe T đi đến; người nam giới T đi nhờ xe, T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm q, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Quang T 09 (chín) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/7/2020 đến ngày 31/7/2020, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20 tháng 12 năm 2020 bị cáo Dương Quang T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin cải tạo tại địa phương để có điều kiện chữa bệnh và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Quang T bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ theo hướng cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Quang T trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thẩm sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm bị cáo Dương Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong

hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 01 giờ ngày 23/7/2020, tại Khách sạn Venus, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc, Dương Quang T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản U Đức B là chủ khách sạn thì bị phát hiện bắt giữ. Quá trình điều tra xác định ngoài việc chiếm đoạt tài sản của anh B thì trong buổi sáng ngày 23/7/2020, Dương Quang T còn trộm cắp của anh Nguyễn Văn O tại khu vực Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, T trộm cắp 01 xe mô tô BKS 88D1 - 069.86. Tổng trị giá tài sản do Dương Quang T chiếm đoạt của anh B và anh O được Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Đ kết luận là 9.421.000đ. (Trong đó trị giá chiếm đoạt của anh U Đức B là 4.421.000đ và trị giá tài sản chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn O trị giá 5.000.000đ). Toàn bộ tài sản do Dương Quang T chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại đầy đủ cho các bị hại, sau khi nhận tài sản họ đều không có yêu cầu gì.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Dương Quang T tại phiên tòa cùng những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật không oan sai.

Về tính chất của vụ án là tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[3] Xét về kháng cáo của bị cáo Dương Quang T; Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giá trị tài sản bị chiếm đoạt để xử phạt bị cáo Dương Quang T 09 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật, tương xứng với hành vi do bị cáo thực hiện. Xét về nhân thân và các tình tiết liên quan đến bị cáo Dương Quang T thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu bị xử lý trước pháp luật và phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình giải quyết vụ án bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản do bị cáo chiếm đoạt đã trả lại đầy đủ cho bị hại; Tại thời điểm thực hiện tội phạm và hiện nay bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi đã có kết luận của cơ quan chuyên môn; Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo đang phải điều trị tại bệnh viện tâm thần và đơn đề nghị có xác nhận của địa phương nơi cư trú thể hiện bị cáo, gia đình bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

mới để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hiện nay không có tài sản, chưa nghề nghiệp không có thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin cải tạo tại địa phương của bị cáo Dương Quang T là có căn cứ, cần chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Dương Quang T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Quang T; sửa bản án hình sự sơ thẩm số:52/2020/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ

Tuyên bố bị cáo Dương Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 57; khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Quang T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” được trừ thời gian bị tạm giữ là 09 ngày; do vậy thời gian bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 08 tháng 03 ngày. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường X, thành phố P nhận được bản án, quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Dương Quang T cho UBND phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Vĩnh Phúc theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Dương Quang T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THA huyện Đ;
- UBND X, P, Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Văn phòng, Toà Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Sơn